

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 16 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Hoa Hằng;

2. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 28 tháng 12 năm 2023 và ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Ph (tên gọi khác: **Th**), sinh năm 1968, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T H, xã C T, huyện C L, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Trần Văn Đ (đã chết); Con bà: Trần Thị Q, sinh năm: 1930; Hiện trú tại: Thôn T H, xã C T, huyện C L, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 08 người con, bị cáo là con thứ tư; Chồng: Nguyễn Văn B, hiện không xác định được chỗ ở; Con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Thị Phú bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố H, Phường 2, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Dương Đình D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T H, xã T L, huyện H H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

(1) Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/8/2023, Dương Đình D đến nhà nghỉ Hồng Nhung; địa chỉ: Số 11 đường Hải Triều, thành phố Đông Hà do Trần Thị Ph thuê lại và làm chủ. D hỏi P có người bán dâm không thì Ph trả lời có và nói với D số tiền 200.000 đồng, trong đó bao gồm 100.000 đồng tiền thuê phòng và 100.000 đồng tiền mua dâm. D đồng ý và được Ph dẫn vào phòng số 02 ngồi đợi. Ph dùng điện thoại di động gọi cho Hà Thị H hỏi có khách mua dâm, Hồng có đồng ý bán dâm không thì Hồng đồng ý.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, H đi bộ đến nhà nghỉ Hồng Nh. Ph nói với H là D mua dâm với giá 200.000 đồng, Ph giữ lại 100.000 đồng là tiền thuê phòng, 100.000 đồng còn lại Ph đưa cho H. Sau đó, H được Ph chỉ vào phòng số 02 để bán dâm với D. Khi H vào phòng gặp D và cả hai cởi áo quần, H lấy 01 bao cao su có trên ghế gỗ trong phòng và mang cho D, khi cả hai đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang.

(2) Cáo trạng số 123/CT-VKSĐH ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Trần Thị Ph về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

(3) Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị Ph từ 15 đến 17 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại OPPO và số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi sai trái của mình, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/8/2023, Trần Thị Ph có hành vi sắp xếp phòng số 02 nhà nghỉ Hồng Nhung do mình quản lý và gọi Hà Thị H đến

bán dâm với Dương Đình D nhằm mục đích hưởng lợi 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Chứa mại dâm*”, được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “*1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ...*”

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh có nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, quá trình bị bắt, bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt nên không cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại đi động hiệu Nokia, màu đen, của bị cáo; 01 điện thoại OPPO của chị H là phương tiện phạm tội; số tiền 200.000 đồng từ việc mua bán dâm là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 bao cao su không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi của H và D: Ngày 04/9/2023, Cơ quan Công an thành phố Đông Hà đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 216/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Dương Đình Dũng về hành vi mua dâm và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 217/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt tiền 400.000 đồng đối với Hà Thị Hồng về hành vi bán dâm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Ph** (tên gọi khác: **Th**) phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,3,5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Thị Phú 15 (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16 tháng 01 năm 2024).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Trần Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã C T, huyện C L, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại đi động hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1235, số IMEI 1: 3544138632125159, số IMEI 2: 3544138632125158, gắn 01 sim có số thuê bao 0981390551 có số seri: 8984048000920105996; 01 điện thoại OPPO A37f, màu hồng, số IMEI 1: 862646035775193, số IMEI 2: 862646035775185, gắn 02 sim có số thuê bao: 0374378733 và sim có số thuê bao: 0912896891 có số seri: 89840200010580750883 và số tiền 200.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su.

Vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Bị cáo Trần Thị Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q. Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến